



SẢN PHẨM CỦA CHÚNG TÔI - SỰ AN TÂM CỦA BẠN

VINAFOAM là nhà máy đầu tiên được cấp phép bởi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Việt Nam chuyên nghiên cứu và sản xuất chất tạo bọt chữa cháy theo tiêu chuẩn châu Âu. Khởi nguồn từ ý tưởng cung cấp bột chữa cháy “nhANH NHẤT, an toàn nhất, hiệu quả nhất”, VINAFOAM tập trung vào phát triển các dòng sản phẩm chất lượng cao và thân thiện với môi trường, cam kết trở thành một trong các nhà máy hàng đầu về lĩnh vực sản xuất chất tạo bọt chữa cháy.



I TỔNG QUAN

- Thành lập: 5/2018;
- Địa chỉ: Lô IN9.2, đường 4, KCN VSIP Hải Dương, huyện Cẩm Giàng, Hải Dương;
- Văn phòng đại diện: TT17-18, Honor Village, 200 Nguyễn Tuân, quận Thanh Xuân, Hà Nội;
- Diện tích: 10.000 mét vuông;
- Công suất thiết kế: 1 triệu lít/ năm.



I KHU CHỨC NĂNG

- Phân xưởng sản xuất chất tạo bọt;
- Phân xưởng sản xuất bình cứu hỏa;
- Phân xưởng trang thiết bị cứu hỏa.



I KHU NGHIÊN CỨU

- Phòng thí nghiệm;
- Phòng thử nghiệm.

VINAFOAM sản xuất và cung ứng chất tạo bọt chữa cháy cô đặc, xử lý đa dạng các trường hợp hỏa hoạn khác nhau. Bao gồm: công nghiệp, kho bãi, đô thị, khai thác dầu khí, công nghiệp hóa dầu, hàng hải, hàng không, vận tải, đội cứu hỏa...

VINAFOAM lấy mục tiêu bảo vệ môi trường đi kèm với chất lượng sản phẩm, chúng tôi cung cấp các dòng sản phẩm chất tạo bọt chữa cháy dùng cho đám cháy loại A, B luôn tuân thủ các quy định khắt khe về mức độ ảnh hưởng đến môi trường.

VINAFOAM cũng cung cấp dịch vụ kiểm định, đánh giá chất lượng bọt chữa cháy với các trang thiết bị thí nghiệm cao cấp nhất.



I TẦM NHÌN

Trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp hàng hóa, dịch vụ hàng đầu trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy nói chung và chất tạo bọt chữa cháy nói riêng.

I SỨ MỆNH

Tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, thân thiện với môi trường, mang lại phúc lợi cho xã hội, dẫn đầu xu hướng đưa hàng Việt Nam chất lượng cao ra thị trường quốc tế.

I GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Yếu tố con người: Lấy con người làm nền tảng cho sự phát triển của Công ty; luôn tôn trọng, phát huy tối đa tiềm năng của từng cá nhân.

- **Tính chuyên nghiệp:** Thành thạo công việc, năng động, sáng tạo, hiệu quả;
- **Tính hội nhập:** Toàn cầu hóa;
- **Tính liên kết:** Khả năng làm việc theo nhóm, phối hợp giữa các bộ phận trong công ty;
- **Tính quyết liệt:** Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của công ty;
- **Tính trung thành:** Trung thành với lợi ích của công ty.



SẢN PHẨM CỦA CHÚNG TÔI - SỰ AN TÂM CỦA BẠN



**Chứng chỉ EN 1568:2008
Part 1&3**



Chứng chỉ ISO 9001:2015



Chứng nhận TCVN 7278



Chứng chỉ ICAO-B

OLAS 3



MÔ TẢ SẢN PHẨM

- OLAS 3 là chất tạo bọt chữa cháy AFFF được tạo ra từ chất hoạt động bề mặt chứa flo và hydrocarbon.
- OLAS 3 chỉ cần năng lượng thấp để tạo thành lớp màng bao phủ lên bề mặt đám cháy. Lớp màng này ngăn cách hơi nhiên liệu tiếp xúc với oxy, kết hợp với nước trong dung dịch có hiệu quả làm mát nhanh để dập tắt đám cháy.
- OLAS 3 dùng tốt với cả nước ngọt, nước mặn hoặc nước lợ ở tỉ lệ trộn 3%. Cũng có thể trộn trước để phù hợp với việc bảo quản và hệ thống chữa cháy.

ỨNG DỤNG

- Đám cháy loại A.
- Đám cháy loại B (đám cháy hydrocarbon).
- Có thể dùng được với trang thiết bị chữa cháy tạo bọt có độ giãn nở thấp (buồng tạo bọt, lăng phun,...) và hệ thống phun non-aspirating (đầu phun sương, vòi phun hoặc đầu phun sprinkler thông thường).

ĐẶC TÍNH VẬT LÝ

- Màu sắc: Màu vàng
- Tỉ trọng (g/cm³): 1,015 ± 0,005
- pH: 8,0 ± 0,5
- Độ nhớt (375 s⁻¹, Brookfield, m.Pas):
 - Ở 20°C: < 5
 - Ở 0°C: < 10
- Điểm đóng băng: < -1°C.

ĐẶC TÍNH BỌT THÀNH PHẨM

- Tỉ lệ trộn: 3%
- Sức căng bề mặt; mN/m ≤ 16,5 ± 0,5
- Độ giãn nở: ≥ 6,5
- Thời gian tiết nước 25%: ≥ 2'30"

TIÊU CHUẨN

- Cấp chứng chỉ EN 1568-3
- Cấp chứng chỉ ICAO level B
- Cấp chứng chỉ TCVN 7278

BẢO QUẢN VÀ BẢO HÀNH

- Nhiệt độ bảo quản: 0°C đến 50°C
- Bảo hành 5 năm trên các lỗi của nhà sản xuất.



OLAS 6



ỨNG DỤNG

- Đám cháy loại B (nguyên liệu hydrocacbon)
- Không phù hợp khi sử dụng cho đám cháy từ nhiên liệu phân cực
- Đặc tính thấm ướt tuyệt vời của OLAS 6 cũng được dùng cho đám cháy loại A
- OLAS 6 có thể được dùng với thiết bị phun bọt độ nở thấp và trung bình (lăng phun) và các thiết bị phun (đầu phun sương, lăng phun tiêu chuẩn)

ĐẶC TÍNH VẬT LÝ

- Màu sắc: Màu vàng
- Tỷ trọng (g/cm³): 1,017 ± 0,01
- Độ pH: 8,0 ± 1,0
- Độ nhớt (375 s⁻¹, Brookfield, m.Pas):
 - Ở 20°C: < 5
 - Ở 0°C: < 10
- Điểm đóng băng: ≤ -4°C

ĐẶC TÍNH BỌT THÀNH PHẨM

- Tỷ lệ trộn: 6%
- Sức căng bề mặt; mN/m < 17
- Sức căng mặt phân cách: > 1,2
- Độ giãn nở: > 7
- Thời gian tiết nước 25%: > 2'30"

TIÊU CHUẨN

- Cấp chứng chỉ EN 1568-3
- Cấp chứng chỉ ICAO level B
- Cấp chứng chỉ TCVN 7278 - 1

BẢO QUẢN VÀ BẢO HÀNH

- Nhiệt độ bảo quản: -4°C đến 50°C
- Bảo hành 10-20 năm trên lỗi của nhà sản xuất

MÔ TẢ SẢN PHẨM

- OLAS 6 là chất tạo bọt chữa cháy AFFF được tạo ra từ chất hoạt động bề mặt chứa flo và chất hoạt động bề mặt gốc hydrocacbon cùng với nhiều dung môi khác.
- OLAS 6 cần năng lượng tương đối thấp để tạo thành bọt, đồng thời dung dịch từ bọt có khả năng hình thành lớp màng trên hầu hết các bề mặt nguyên liệu hydrocacbon. Lớp màng này ngăn cách nhiên liệu tiếp xúc với oxi và ngăn ngừa sự bay hơi của nhiên liệu. Nước trong dung dịch bọt còn có tác dụng làm mát.
- OLAS 6 phù hợp để sử dụng với nước mặn, nước ngọt và cả nước lợ ở tỷ lệ trộn 6%. Cũng có thể bảo quản và sử dụng dung dịch bọt trong hệ thống chữa cháy.
- OLAS 6 phù hợp khi sử dụng kết hợp với các sản phẩm bọt khô chữa cháy



OLAS 05



MÔ TẢ SẢN PHẨM

- OLAS 05 là chất tạo bọt chữa cháy AFFF được tạo ra từ chất hoạt động bề mặt chứa flo và hydrocarbon.
- OLAS 05 chỉ cần năng lượng thấp để tạo thành lớp màng bao phủ lên bề mặt đám cháy. Lớp màng này ngăn cách hơi nhiên liệu tiếp xúc với oxy, kết hợp với nước trong dung dịch có hiệu quả làm mát nhanh để dập tắt đám cháy.
- OLAS 05 dùng tốt với cả nước ngọt, nước mặn hoặc nước lợ ở tỉ lệ trộn 0,5%. Cũng có thể trộn trước để phù hợp với việc bảo quản và hệ thống chữa cháy.



ỨNG DỤNG

- Đám cháy loại A.
- Đám cháy loại B (đám cháy hydrocarbon).
- Có thể dùng được với trang thiết bị chữa cháy tạo bọt có độ giãn nở thấp (buồng tạo bọt, lăng phun,...) và hệ thống phun non-aspirating (đầu phun sương, vòi phun hoặc đầu phun sprinkler thông thường).

ĐẶC TÍNH VẬT LÝ

- Bề ngoài: Màu vàng
- Tỉ trọng (g/cm³): 1,08 ± 0,01
- Độ pH: 8,0 ± 0,5
- Độ nhớt (375 s⁻¹, Brookfield, m.Pas):
 - Ở 20°C: ≤ 30
 - Ở 0°C: ≤ 80
- Điểm đóng băng: ≤ -17°C.

ĐẶC TÍNH BỌT THÀNH PHẨM

- Tỉ lệ trộn: 0,5%
- Sức căng bề mặt: 16,5 ± 1
- Sức căng mặt phân cách: 2 ± 0,5
- Độ giãn nở: ≥ 6.5
- Thời gian tiết nước 25%: ≥ 2'30"

TIÊU CHUẨN

- Cấp chứng chỉ EN 1568-3
- Cấp chứng chỉ ICAO level B
- Cấp chứng chỉ TCVN 7278

BẢO QUẢN VÀ BẢO HÀNH

- Nhiệt độ bảo quản: -5°C đến 50°C
- Bảo hành 5 năm trên các lỗi của nhà sản xuất.



AQUA 1

ỨNG DỤNG

- Đám cháy loại A.
- Đám cháy loại B (đám cháy hydrocarbon).
- Dùng với hệ thống chữa cháy thông thường như buồng bọt, vòi phun,....

ĐẶC TÍNH VẬT LÝ

- Màu sắc: Màu vàng
- Tỷ trọng (g/cm^3): $1,1 \pm 0,01$
- Độ pH: $8,0 \pm 1,0$
- Độ nhớt (375 s^{-1} , Brookfield, m.Pas):
 - Ở 20°C : ≤ 50
- Điểm đóng băng: $\leq -5^\circ\text{C}$.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

- AQUA 1 là chất tạo bọt chữa cháy không flo có độ giãn nở thấp, chuyên dụng cho các đám cháy nhiên liệu hydrocarbon và các đám cháy thông thường.
- AQUA 1 tạo thành bởi chất hoạt động bề mặt hydrocarbon, dung môi và phụ gia khác. AQUA 1 không chứa bất kỳ dạng nào của organohalogen, dễ dàng phân hủy sinh học và không ảnh hưởng đến môi trường.
- AQUA 1 ngăn cách nhiên liệu cháy với oxy, làm mát và dập tắt đám cháy. Khả năng dập lửa của AQUA 1 tương đương với chất tạo bọt chữa cháy có chứa flo trong các đám cháy hydrocarbon, là phương án tốt nhất thay thế AFFF để bảo vệ môi trường.
- AQUA 1 là sản phẩm có khả năng phân hủy sinh học hoàn hảo: phân hủy 99% trong 14 ngày.

ĐẶC TÍNH BỌT THÀNH PHẨM

- Tỷ lệ trộn:
 - Đám cháy loại A: 1%
 - Đám cháy loại B: 3%
- Sức căng bề mặt: ≤ 30
- Độ giãn nở:
 - Giãn nở thấp: ≥ 7
 - Giãn nở trung bình: ≥ 100
 - Giãn nở cao: ≥ 300

TIÊU CHUẨN

- Cấp chứng chỉ EN 1568-3 IB (tỷ lệ trộn 1%)
- Cấp chứng chỉ EN 1568-1 (tỷ lệ trộn 3%)
- Cấp chứng chỉ ICAO level B (tỷ lệ trộn %)

BẢO QUẢN VÀ BẢO HÀNH

- Nhiệt độ bảo quản: -5°C đến 50°C
- Bảo hành 5 năm trên các lỗi của nhà sản xuất.



LAGO V6F



ỨNG DỤNG

- Đám cháy loại B (nguyên liệu hydrocacbon)
- Không phù hợp khi sử dụng cho đám cháy từ nhiên liệu phân cực
- Đặc tính thấm ướt tuyệt vời của LAGO V6F cũng được dùng cho đám cháy loại A
- LAGO V6F có thể được dùng với thiết bị phun bọt độ nở thấp và trung bình (lăng phun) và các thiết bị phun (đầu phun sương, lăng phun tiêu chuẩn)

ĐẶC TÍNH VẬT LÝ

- Màu sắc: Trong suốt, vàng nhạt
- Tỷ trọng (g/cm³): 1,008 ± 0,01
- Độ pH: 7,0 ± 1,0
- Độ nhớt (375 s⁻¹, Brookfield, m.Pas):
 - Ở 20°C: < 5
 - Ở 0°C: < 10

ĐẶC TÍNH BỌT THÀNH PHẨM

- Tỷ lệ trộn: 6%
- Sức căng bề mặt; mN/m < 16
- Sức căng mặt phân cách: > 0,9
- Độ giãn nở: > 7
- Thời gian tiết nước 25%: > 2'10"

TIÊU CHUẨN

- Đạt tiêu chuẩn TCVN 7278 - 1

BẢO QUẢN VÀ BẢO HÀNH

- Nhiệt độ bảo quản: 0°C đến 50°C
- Bảo hành 10-20 năm trên lỗi của nhà sản xuất

MÔ TẢ SẢN PHẨM

- LAGO V6F là chất tạo bọt chữa cháy AFFF được tạo ra từ chất hoạt động bề mặt chứa flo và chất hoạt động bề mặt gốc hydrocacbon cùng với nhiều dung môi khác.
- LAGO V6F cần năng lượng tương đối thấp để tạo thành bọt, đồng thời dung dịch từ bọt có khả năng hình thành lớp màng trên hầu hết các bề mặt nguyên liệu hydrocacbon. Lớp màng này ngăn cách nhiên liệu tiếp xúc với oxi và ngăn ngừa sự bay hơi của nhiên liệu. Nước trong dung dịch bọt còn có tác dụng làm mát.
- LAGO V6F phù hợp để sử dụng với nước mặn, nước ngọt và cả nước lợ ở tỷ lệ trộn 6%. Cũng có thể bảo quản và sử dụng dung dịch bọt trong hệ thống chữa cháy.



LAGO V3F



ỨNG DỤNG

- Đám cháy loại B (nguyên liệu hydrocacbon)
- Không phù hợp khi sử dụng cho đám cháy từ nhiên liệu phân cực
- Đặc tính thấm ướt tuyệt vời của LAGO V3F cũng được dùng cho đám cháy loại A
- LAGO V3F có thể được dùng với thiết bị phun bọt độ nở thấp (lăng phun) và các thiết bị phun (đầu phun sương, lăng phun tiêu chuẩn)

ĐẶC TÍNH VẬT LÝ

- Màu sắc: Vàng nhạt
- Tỷ trọng (g/cm³): 1,017 ± 0,01
- Độ pH: 7,0 ± 1,0
- Độ nhớt (375 s⁻¹, Brookfield, m.Pas):
 - Ở 20°C: < 5
 - Ở 0°C: < 10

ĐẶC TÍNH BỌT THÀNH PHẨM

- Tỷ lệ trộn: 3%
- Sức căng bề mặt; mN/m < 17
- Độ giãn nở: > 6
- Thời gian tiết nước 25%: > 2'05"

TIÊU CHUẨN

- Đạt tiêu chuẩn TCVN 7278 - 1

BẢO QUẢN VÀ BẢO HÀNH

- Nhiệt độ bảo quản: -1°C đến 50°C
- Bảo hành 10-20 năm trên lỗi của nhà sản xuất

MÔ TẢ SẢN PHẨM

- LAGO V3F là chất tạo bọt chữa cháy AFFF được tạo ra từ chất hoạt động bề mặt chứa flo và chất hoạt động bề mặt gốc hydrocacbon cùng với nhiều dung môi khác.
- LAGO V3F cần năng lượng tương đối thấp để tạo thành bọt, đồng thời dung dịch từ bọt có khả năng hình thành lớp màng trên hầu hết các bề mặt nguyên liệu hydrocacbon. Lớp màng này ngăn cách nhiên liệu tiếp xúc với oxi và ngăn ngừa sự bay hơi của nhiên liệu. Nước trong dung dịch bọt còn có tác dụng làm mát.
- LAGO V3F phù hợp để sử dụng với nước mặn, nước ngọt và cả nước lợ ở tỷ lệ trộn 3%. Cũng có thể bảo quản và sử dụng dung dịch bọt trong hệ thống chữa cháy.



SELVA 6



ỨNG DỤNG

- Đám cháy loại B (nguyên liệu hydrocacbon).
- Không phù hợp cho các đám cháy từ nhiên liệu phân cực.
- Bột SELVA 6 cũng được sử dụng để dập tắt đám cháy loại A (đám cháy chất rắn) bởi các đặc tính thấm ướt tuyệt vời của nó.
- Bột chữa cháy nên được sử dụng với các công cụ phun chất lỏng (khoang chứa bột, vòi phun, ...) với độ nổ thấp, trung bình, cao.
- Ứng dụng của bột SELVA 6 đạt được kết quả tuyệt vời khi dập tắt và ngăn chặn sự cháy lại trong các đám cháy nhiên liệu hydrocacbon). Tuy nhiên do đây không phải chất tạo bọt màng nước, nên ứng dụng với các vòi phun sương mù không hiệu quả như loại bột cô đặc AFFF.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

- SELVA 6 là sản phẩm bột chữa cháy cô đặc không chứa flo, độ nhớt thấp được dùng để dập tắt đám cháy có nguồn gốc hydrocacbon và đám cháy chất rắn.
- SELVA 6 có thành phần là dung môi hữu cơ, các chất hoạt động bề mặt hydrocacbon và các chất phụ gia tính năng khác. SELVA 6 không chứa bất cứ hợp chất hữu cơ có gốc halogen nào, sản phẩm bột cô đặc hay dung dịch bột có thể dễ dàng phân hủy sinh học và thân thiện với môi trường.
- SELVA 6 tạo bọt để ngăn cách oxy tiếp xúc với nhiên liệu hay vùng cháy qua đó có thể dập tắt đám cháy một cách hiệu quả. Hiệu suất dập cháy của SELVA 6 tương tự như bột cô đặc có flo trong các vụ cháy nhiên liệu hydrocacbon. Sản phẩm có thể được sử dụng thay thế cho các sản phẩm bột chữa cháy cô đặc AFFF.



ĐẶC TÍNH VẬT LÝ

- Màu sắc: Vàng nhạt
- Tỷ trọng (g/cm³): $1,036 \pm 0,01$
- Độ pH: $8,0 \pm 1,0$
- Độ nhớt (375 s⁻¹, Brookfield, m.Pas):
 - Ở 20°C: ≤ 30

ĐẶC TÍNH BỘT THÀNH PHẨM

- Sức căng bề mặt ; mN/m ≤ 30

TIÊU CHUẨN

- Đạt tiêu chuẩn TCVN 7278: 2003

BẢO QUẢN VÀ BẢO HÀNH

- Nhiệt độ bảo quản: -1°C đến 50°C
- Bảo hành 10-20 năm trên lỗi của nhà sản xuất



Hệ thống bọt khí nén (CAFS) được định nghĩa là một hệ thống bơm nước tiêu chuẩn có thêm chức năng bơm khí nén vào dung dịch bọt chữa cháy để tạo bọt. Khí nén được cung cấp bởi một máy nén khí hoặc bình khí áp suất cao, phun bọt đi xa hơn cách hút thông thường hay lăng phun nước tiêu chuẩn. Tóm lại, hệ thống CAFS tạo ra bọt có cấu trúc ổn định hơn hệ thống bơm tiêu chuẩn.

Chất tạo bọt chữa cháy cung cấp bởi VINAFOAM sử dụng cho hệ thống CAFS giúp tăng tính hiệu quả khi sử dụng nguồn lực sẵn có, đặc biệt có hiệu quả rõ ràng với đám cháy loại A trong hoạt động phòng cháy nói chung. Quan trọng hơn, nó tạo ra tác động tích cực đến sự an toàn của lính cứu hỏa. Bằng cách giảm thời gian dập lửa, việc sử dụng hệ thống CAFS trực tiếp khiến lính cứu hỏa không cần ở trong khu vực nguy hiểm lâu như trước. Ngoài ra, việc tập huấn các kỹ thuật liên quan còn tối đa hóa khả năng của hệ thống này, bao gồm: giảm nhiệt nhanh, giảm khói độc,... bảo đảm an toàn cho tính mạng và tài sản trong trường hợp xảy ra sự cố.

Bọt chữa cháy của VINAFOAM có thể sử dụng ở cả chế độ khô và ướt, mỗi phương pháp có những lợi ích riêng. Chế độ ướt dùng cho dập lửa trực tiếp, làm giảm nhiệt nhanh. Bong bóng bọt tạo ra bởi hệ thống CAFS có cấu trúc ổn định bởi các liên kết 3 chiều, giúp phần lớn dung dịch bọt chữa cháy thành phẩm có thể bay hơi làm mát nhiên liệu, đồng thời vẫn giữ vững cấu trúc để ngăn cách nhiên liệu và oxy.



I DANH MỤC CHẤT TẠO BỌT

- Bọt không flo
- Bọt không flo chống cồn
- Bọt AFFF
- Bọt AR-AFFF
- Bọt class A
- Bọt chữa cháy rừng
- Bọt tập huấn
- Bọt class F/K

I ỨNG DỤNG



Hàng không



Hàng hải



Lính cứu hỏa



Công nghiệp



Khai khoáng



Ngoài cung cấp bột chữa cháy, VINAFOAM còn cung cấp dịch vụ Kiểm nghiệm chất lượng. Dưới đây là một số bài kiểm tra tính chất lý/hóa của bột chữa cháy:

- Tỷ trọng
- Độ pH
- Đo cặn
- Độ giãn nở
- Thời gian tiết nước (25%, 50%)
- Sức căng bề mặt
- Sức căng mặt phân cách
- Hệ số trải rộng
- Điểm đóng băng
- Chỉ số khúc xạ
- Độ nhớt
- Kiểm nghiệm khả năng dập lửa

Thông thường, các bài kiểm tra mặc định sẽ tuân theo quy định về kiểm nghiệm hóa chất phòng cháy của Ủy ban Châu Âu (EN - 1568), sử dụng heptane và acetone làm nhiên liệu cháy. Nhưng chúng tôi có thể kiểm tra theo các tiêu chuẩn quốc tế khác, như: ICAO, IMO, UL, IEC, BS, NF, ISO,... theo yêu cầu. (Vui lòng thông báo trước về các bài kiểm nghiệm với nhiên liệu đặc thù cho bột chữa cháy của quý khách).

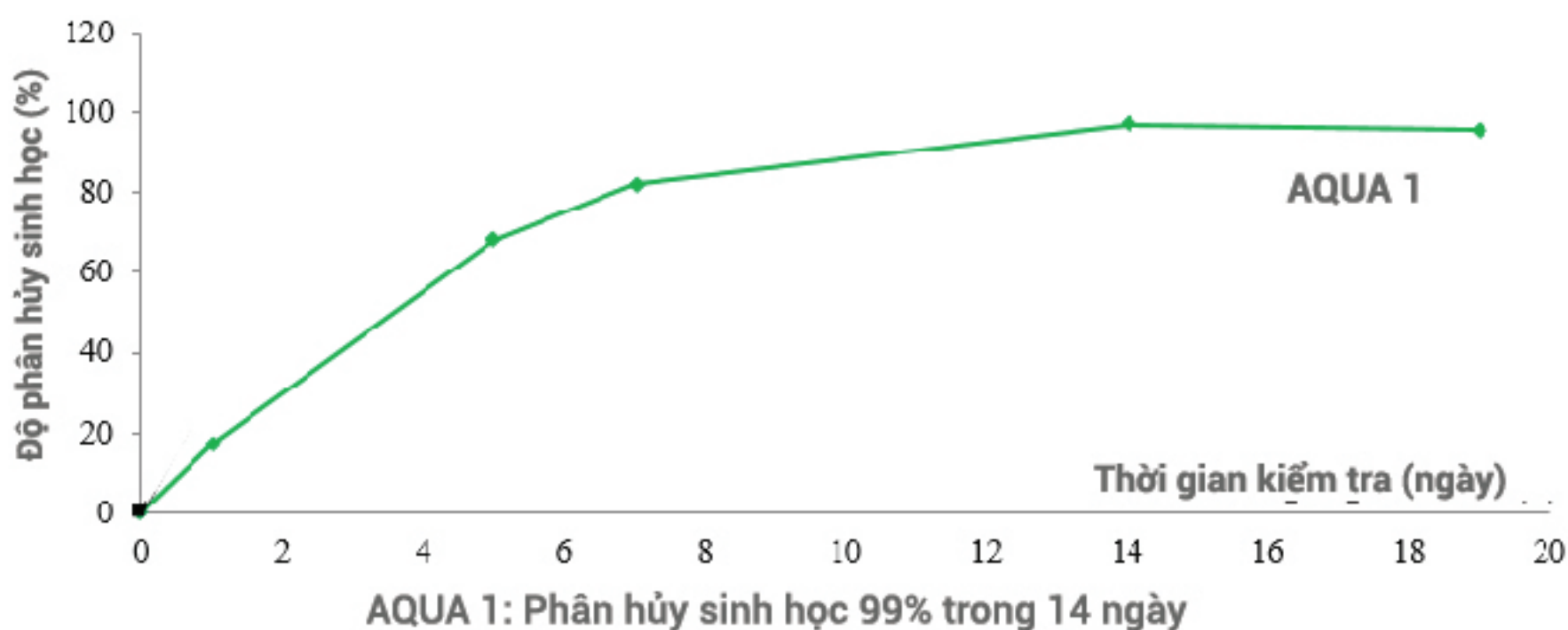
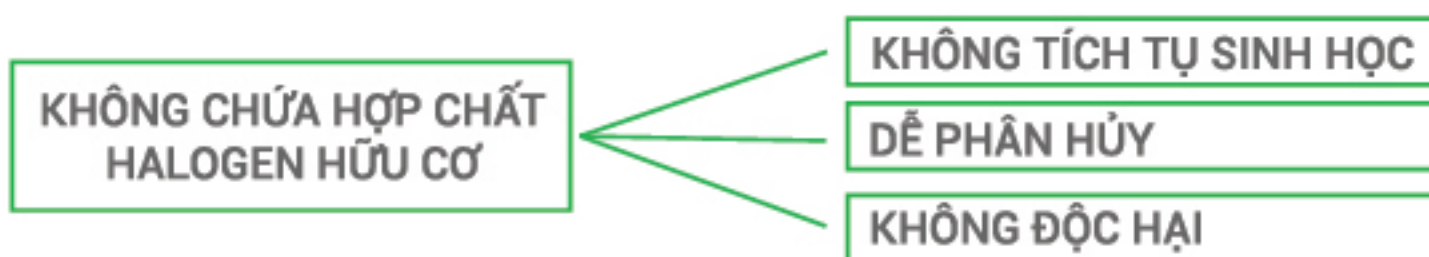
Các bài kiểm tra trên cần 05 lít mẫu, vui lòng gửi cho chúng tôi các dữ liệu liên quan đến loại bột chữa cháy quý khách có.

Các kết quả trên mỗi mẫu được gửi sau tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhà máy nhận được mẫu vật, được ký điện tử bởi các kỹ sư hóa tại nhà máy.

VINAFOAM cũng tổ chức thử nghiệm dập lửa quy mô lớn (theo yêu cầu), được kiểm soát bởi bên thứ ba là các cơ quan chức năng liên quan. Vui lòng gửi yêu cầu kèm theo tất cả các thông tin liên quan qua email hoặc điện thoại để chúng tôi hỗ trợ nhanh và phù hợp nhất.



PHÂN HỦY SINH HỌC 99%



Go green SAVE EARTH





Nhà máy: Lô IN 9.2, Đường số 4, KCN VSIP, Xã Cẩm Điền, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương

Văn phòng đại diện: LLAMA Co., Ltd.

Lô TT 17-18 Honor Village, 200 Nguyễn Tuân, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Hotline: 0916 888 105;

International Business: (+84) 0899 552 356

Email: info@vinafoam.vn